TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- HÀ NỘI
Bản án số **80**/2025/HSST
Ngày 29/8/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu P**;
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh H
Bà Hoàng Thị T
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội:
Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/TLST - HS ngày 11/8/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Hoàng Mạnh T***; Sinh năm 19xx; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn Trại C1, xã Đ, huyện Y, tỉnh B (nay là xã Đ, tỉnh B); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hoàng Mạnh T; Họ tên mẹ: Phiếu Thị M; Tiền án, tiền sự: Không:

Danh chỉ bản số 0570, lập ngày 14/11/2024 tại Công an quận C, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/11/2024, tạm giữ ngày 07/11/2024, tạm giam từ ngày 16/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: ***Anh Nguyễn Văn T***, sinh năm 20xx; Nơi thường trú: Xã B, tỉnh P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Hoàng Mạnh T nảy sinh ý định đi quanh khu vực công viên Hồ Điều Hòa trên đường H, phường M, quận C, Hà Nội (nay là phường P, Hà Nội) mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 22h30’ ngày 07/11/2024, T đi đến khu vực phía nam hồ điều hòa phát hiện anh Nguyễn Văn T (Sinh năm 20xx, HKTT: xã B, tỉnh P) và chị Đinh Hoài N (Sinh

năm 20xx, HKTT: thôn K, xã T, tỉnh L) đang ngồi trên ghế đá hướng mặt ra hồ, chị N ngồi bên phía tay phải anh T, bên trái của anh T để 01 điện thoại Iphone 12 pro 256Gb màu đen. Quan sát không có ai để ý, T đi ra phía sau lưng anh T và chị N dùng tay phải trộm cắp điện thoại trên rồi bỏ chạy về hướng đường N. Khi T bỏ chạy được 10m thì anh T phát hiện đuổi theo và bắt giữ được T đưa về trụ sở Công an giải quyết.

Cơ quan Công an đã thu giữ của T: 01 ĐTDĐ Iphone 12 pro 256Gb lắp sim 0387257202. Kết luận định giá tài sản số 386 ngày 07/11/2024 /TCKH-BBĐGHĐ ngày 07/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Pro, dung lượng 256GB, màu đen, đã qua sử dụng trị giá ***7.060.000 đồng.***

Tại cơ quan Công an, Hoàng Mạnh T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Hoàng Mạnh T có dấu hiệu tâm thần do sử dụng ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Hoàng Mạnh T. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 111 ngày 26/5/2025 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ Y tế kết luận : Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định *Hoàng Mạnh T có Hội chứng nghiện cần sa. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F12.2. Tại các thời điểm trên đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Ngày 15/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc điện thoại Iphone 12 pro 256GB màu đen cho anh T. Sau khi nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu về dân sự.

Bản cáo trạng số 46/CT – VKSKV4 ngày 31/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố Hoàng Mạnh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, lời khai, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h30’ ngày 06/11/2024, Hoàng Mạnh T có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro màu đen trị giá **7.060.000 đồng** của anh Nguyễn Văn T tại khu vực công viên Hồ Điều Hòa, H, phường M, quận C, Hà Nội (nay là phường P, Hà Nội). Tang vật đã thu hồi và trao trả cho bị hại. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, *nhân thân bị cáo*: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã

viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét bị cáo bị tạm giam đã lâu (09 tháng 22 ngày) nên cần trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại – anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T **09 tháng 22 ngày tù** về tội ***''Trộm cắp tài sản***. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2024. Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Trả tự do cho bị cáo Hoàng Mạnh T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội nào khác.

2. Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Nguyễn Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thu P

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND Khu vực 4- Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4- Hà Nội;
- Lưu HS - VP.